

Số: 03/2023/QĐST- DS

Bắc Giang, ngày 28 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147, Điều 157 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463; Điều 466 của Bộ luật dân sự; Điều 8, 91 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 37 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 7 Điều 26 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 208/2022/TLST - DS, ngày 19/12/2022 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Đ

Địa chỉ: Số 18 LVL, phường T, quận C, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Hữu Đ - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Công ty TNHH quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Đ.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Văn Ph – Chức vụ: Tổng giám đốc

Đại diện theo ủy quyền:

Ông Quách Mạnh Q – Chức vụ giám đốc Vùng – Vùng miền Bắc (Theo thông báo ủy quyền số 185/TB-MBAMC ngày 28/01/2022).

Địa chỉ: Tầng 8, số 3 LG, phường L, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Ông Đỗ Ngọc Th – Chuyên viên xử lý nợ.

Ông Nguyễn Tiến D – Chuyên viên xử lý nợ.

Ông Phùng Xuân Th – Chuyên viên xử lý nợ.

(Theo văn bản ủy quyền số 5169/UQ-MBAMC ngày 15/11/2022 của ông Quách Mạnh Quyết)

* Bị đơn: Ông Nguyễn Anh H, sinh năm 1978

Bà Đỗ Thị Hải Y, sinh năm 1979

Nơi đăng ký tạm trú: Xóm Ch, thôn SK2, xã SK, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Nguyễn Anh H và bà Đỗ Thị Hải Y phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ số tiền nợ theo Hợp đồng cho vay số 719774.18.761.2080485.TD ngày 13/02/2018 và khế ước nhận nợ số LD18075110190 ngày 16/3/2018; khế ước nhận nợ số LD1807589300 ngày 16/3/2018; khế ước nhận nợ số LD1808705906 ngày 28/03/2018, trong đó nợ gốc là 719.195.793 đồng, tiền lãi tính đến ngày 20/3/2023 lãi trong hạn là 7.662.624 đồng, lãi quá hạn là 31.082.282 đồng. Tổng cộng là 757.940.699 (bảy trăm năm mươi bảy triệu, chín trăm bốn mươi nghìn, sáu trăm chín mươi chín) đồng. Thời gian thanh toán cụ thể như sau:

+ Ngày 25/4/2023 (dương lịch), ông Nguyễn Anh H và bà Đỗ Thị Hải Y phải trả số tiền nợ gốc là 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng.

+ Ngày 25/5/2023 (dương lịch), ông Nguyễn Anh H và bà Đỗ Thị Hải Y phải trả số tiền nợ gốc là 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng.

+ Ngày 25/6/2023 (dương lịch), ông Nguyễn Anh H và bà Đỗ Thị Hải Y phải trả số tiền nợ gốc là 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng.

+ Ngày 25/7/2023 (dương lịch), ông Nguyễn Anh H và bà Đỗ Thị Hải Y phải trả số tiền nợ gốc là 569.195.793 (năm trăm sáu mươi chín triệu, một trăm chín mươi lăm nghìn, bảy trăm chín mươi ba) đồng, tiền lãi tính đến ngày 20/3/2023 là 38.744.906 (ba mươi tám triệu, bảy trăm bốn mươi bốn nghìn, chín trăm linh sáu) đồng cùng toàn bộ lãi phát sinh kể từ ngày 21/3/2023 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

2.2. Về án phí:

+ Ngân hàng thương mại cổ phần Đ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại Ngân hàng thương mại cổ phần Đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp 18.156.000 (mười tám triệu một trăm năm mươi sáu nghìn) đồng theo biên lai số 0001973 ngày 19/12/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang.

+ Ông Nguyễn Anh H và bà Đỗ Thị Hải Y phải chịu 17.158.800 đồng (Mười bảy triệu, một trăm năm tám nghìn, tám trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

2.3. Về chi phí thẩm định tài sản: Ông Nguyễn Anh H và bà Đỗ Thị Hải Y phải chịu 5.000.000 (năm triệu) đồng tiền chi phí thẩm định tài sản. Số tiền trên, ông H và bà Y phải hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ.

2.4. Về nghĩa vụ chậm thi hành án:

+ Trường hợp ông Nguyễn Anh H và bà Đỗ Thị Hải Y vi phạm bất cứ kỳ thời gian trả nợ nào, Ngân hàng thương mại cổ phần Đ được quyền yêu cầu cơ quan pháp luật có thẩm quyền xử lý việc thi hành án theo quy định chung đối với toàn bộ số nợ.

+ Trường hợp ông Nguyễn Anh H và bà Đỗ Thị Hải Y không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ, Ngân hàng thương mại cổ phần Đ có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mại tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 302, tờ bản đồ số 13, diện tích 231,5 m², địa chỉ: Thôn S, xã Song Khê, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CG 708315 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Bắc Giang cấp ngày 29/3/2017 cho ông Nguyễn Văn H, ngày 13/3/2018 chuyển nhượng cho ông Nguyễn Anh H, sinh năm 1978 và bà Đỗ Thị Hải Y, sinh năm 1979 theo Hợp đồng chuyển nhượng số 36/2018, quyển số 01/TP/CC-SCT/HĐGD được UBND xã Song Khê chứng thực ngày 13/02/2018 và Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 303, tờ bản đồ số 13, diện tích 118 m², địa chỉ: Thôn Song Khê, xã Song Khê, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CG 708316 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Bắc Giang cấp ngày 29/3/2017 cho ông Nguyễn Văn H, ngày 13/3/2018 chuyển nhượng cho ông Nguyễn Anh H, sinh năm 1978 và bà Đỗ Thị Hải Y, sinh năm 1979 theo Hợp đồng chuyển nhượng số 35/2018, quyển số 01/TP/CC-SCT/HĐGD được UBND xã Song Khê chứng thực ngày 13/02/2018 để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án.

+ Kể từ ngày 21/3/2023, ông Nguyễn Anh H và bà Đỗ Thị Hải Y còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay số 719774.18.761.2080485.TD ngày 13/02/2018 và khế ước nhận nợ số LD18075110190 ngày 16/3/2018; khế ước nhận nợ số LD1807589300 ngày 16/3/2018; khế ước nhận nợ số LD1808705906 ngày 28/03/2018.

Trường hợp trong hợp đồng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.5. Về hướng dẫn thi hành án dân sự: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2- Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7, 7a, 7b và 9 - Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi Cục THADS TP. Bắc Giang;
- VKS TP. Bắc Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hằng